

Phẩm 7: TRÌ GIỚI BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 1)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Sao gọi là các Đại Bồ-tát tu tập Trì giới ba-la-mật-đa, tức là rộng tu hạnh thù thắng của Bồ-tát?

Này Xá-lợi Tử! Bồ-tát có ba pháp hành thiện là thân, miệng, ý đều hành thiện.

Sao gọi là thân hành thiện? Nghĩa là, Bồ-tát xa lìa sát sinh, trộm cắp, tà nhiễm. Đây gọi là thân nghiệp hành thiện.

Lại nữa, Bồ-tát xa lìa nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói ác. Đây là ngữ nghiệp hành thiện.

Lại nữa, Bồ-tát không tham, không sân, chánh kiến. Đây là ý nghiệp hành thiện.

Bồ-tát suy nghĩ như vậy: Làm sao thân, miệng, ý thường làm thiện? Nếu thân không tạo nghiệp thì không có sát sinh, trộm cắp, tà nhiễm. Đây là thân hành thiện. Nếu miệng không tạo nghiệp thì không nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói ác. Đây là miệng hành thiện. Nếu ý không tạo nghiệp thì không có tham, sân si, tà kiến. Đây là ý hành thiện.

Lại nữa, Bồ-tát quán sát như thật. Nếu thân, miệng, ý không tạo nghiệp thì đối với các pháp làm gì có biểu hiện; đối với thân, miệng, ý làm gì có tạo tội. Nếu các màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím, biếc, lục sẽ biểu hiện thế nào, thì không có nhãn thức biểu hiện, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức biểu hiện. Vì sao? Vì không có năng sinh hay sở sinh, năng khởi và sở khởi. Nếu nó đã không thì làm gì có tạo nghiệp. Bồ-tát nghĩ như vậy rồi, biết rõ giới tướng hiện tiền không có sở tác. Nếu không sở tác thì làm gì có biểu hiện. Nếu không biểu hiện thì làm gì có chấp trước. Như vậy mới gọi là Bồ-tát hành thiện đối với giới tướng cũng không có sở quán. Nếu đối với giới tướng không có thú hưởng thì không có sở quán. Nếu quán như vậy thì không khởi hữu thân kiến. Nếu không khởi hữu thân kiến thì đối với trì giới, phá giới như lý suy xét đều không thấy. Nếu quán như vậy đối với cảnh giới giới pháp, phép tắc không có liễu tri. Như vậy, trì giới đối với mình, đối với người đều không sở đắc, cũng không sở hành. Nếu đối với mình và người không sở hành thì đối với giới không hủy phạm khiếm khuyết, cũng không chấp thủ, hoặc mình hoặc người đều không sở đắc, giới không sở đắc. Nếu giới không sở đắc thì giới học không hủy phạm. Nếu giới học không hủy phạm thì giới cũng không hủy phạm. Như vậy tức là giới không sở thủ. Cố gì không thủ? Vì tất cả pháp đều không sở thủ. Thế nên tất cả pháp không tự cũng không tha, đối với vô ngã nên thủ thế nào?

Khi ấy Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền lập lại bằng kệ rằng:

*Thân nghiệp thanh tịnh miệng cũng vậy
Ý thường thanh tịnh tu tịnh hạnh
Cấm giới thanh tịnh lại thường hành
Đây là Bồ-tát trì tịnh giới
Mười thiện nghiệp đạo rất thù thắng
Bồ-tát trí tuệ khéo quán sát
Đối thân, miệng, ý đều không tu
Đây là người trí trì tịnh giới
Không tu không thắng cũng không thọ
Hình sắc hiển sắc cũng lại không
Nếu quán không hình hiển sắc tướng
Làm sao thấy rõ được các cảnh*

Nếu giới vô vi không tu tập
Mắt đối sắc cảnh không thể quán
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý cũng vậy
Các cảnh không thể làm biểu thị
Căn thức nếu không tương có ra
Bi tâm nên quán sát như vậy
Đối với thanh tịnh giới cũng không
Giới không sở đắc lại không trụ
Hiểu rõ như vậy không ngã tưởng
Giới không sở hộ khéo hộ giới
Không tưởng giới lại không tu giới
Trọng hạnh Bồ-đề là các kiến
Nếu đối các kiến không sở quán
Không thấy, cũng lại không hiểu biết
Đây là không thấy, xứ cũng không
Trong đó trì phạm không lãnh thọ
Nếu rõ không hộ lý chánh pháp
Pháp tắc của giới chẳng nghĩ bàn
Khéo hay biết rõ môn chơn hộ
Không giới, cũng lại không sở đắc
Vì không ngã tưởng giới không đắc
Không ngã, cũng lại không có giới
Đã nói thường sinh tâm là sợ
Tịnh giới chính là lời vô ngã
Giới không lãnh thọ là vô ngã
Giới lại cũng không có y chỉ
Không giới, không cầu, không ngã ngôn
Không trì không phạm không sở thủ
Vì giới không ngã nên không khởi
Không ngã tức là không giới tưởng
Hạnh Bồ-đề là tuệ sâu xa
Như vậy giới tương được vô úy
Những ai khuyết phạm cũng không được
Người trì đều nhờ sức thánh hộ
Các pháp không được cũng như vậy
Vì kẻ ngu si nói trì phạm
Lành thay, người khéo hộ tịnh giới
Đối giới thắng quả không trói mở
Vì đoạn các kiến tội không sinh
Cho nên không đọa ba đường ác
Giới không sở trì, không sở thọ
Ngã kiến không sinh tức không đọa
Như vậy đã biết rõ về giới
Đó là không trì cũng không phạm
Nếu đối ngã pháp không thể thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đối với ba cõi cũng không quán
Huống lại trì phạm có sở hành
Như vậy người thấy khéo trì giới.*

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Mười thiện pháp của Bồ-tát có ra đều là từ tâm ý thanh tịnh, từ hạnh tinh tấn thù thắng, từ tin hiểu nghiệp báo dục rộng lớn thiện tối thắng. Đối với bậc Thánh luôn thân cận thừa sự, đối với Tôn sư không khởi phân biệt; hoặc Thánh hoặc sư đều lãnh thọ chánh pháp, cần cầu không đả trước, chí cầu Bồ-đề không tiếc thân mạng.

Này Xá-lợi Tử! Bồ-tát trì giới, mười pháp thù thắng như vậy đều từ trong tâm Bồ-tát mà có. Nếu ai có khả năng an trụ mười pháp này thì có thể tích tập các thiện pháp.

